

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ PHÁT TRIỂN NGÂN HÀ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ PHÁT TRIỂN NGÂN HÀ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NGÂN HÀ DEVELOPMENT AND SERVICES TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: NGÂN HÀ DEVELOPMENT AND SERVICES CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110078016

3. Ngày thành lập: 29/07/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

118 Ngô Quyền, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0703458585

Fax:

Email: nganha@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4511
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
7.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá xe)	4513
8.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
9.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4530
10.	Bán mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá xe)	4541(Chính)
11.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
12.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá)	4543
13.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại Nhà nước cấm)	4620
14.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
15.	Bán buôn thực phẩm	4632
16.	Bán buôn đồ uống	4633

17.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
18.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
19.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
20.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
21.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
22.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
23.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép.	4669
24.	Giáo dục nhà trẻ	8511
25.	Giáo dục mẫu giáo	8512
26.	Giáo dục tiểu học	8521
27.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
28.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
29.	Đào tạo sơ cấp	8531
30.	Đào tạo trung cấp	8532
31.	Đào tạo cao đẳng	8533
32.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
33.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
34.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ tư vấn du học + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.	8560
35.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
36.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
37.	Hoạt động thể thao khác	9319
38.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
39.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
40.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
41.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
42.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
43.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
44.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730

45.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
46.	Sản xuất sợi	1311
47.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
48.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
49.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
50.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
51.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
52.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
53.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
54.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
55.	Bốc xếp hàng hóa	5224
56.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
57.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới việc làm (Không bao gồm hoạt động trung tâm môi giới việc làm)	7810
58.	Xây dựng nhà để ở	4101
59.	Xây dựng nhà không để ở	4102
60.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
61.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
62.	Xây dựng công trình điện	4221
63.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
64.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
65.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
66.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng đường dây tải điện và trạm biến áp đến 35KV, xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình thủy sản; xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, đê, kè, cống.	4299
67.	Phá dỡ (Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)	4311
68.	Chuẩn bị mặt bằng (Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn) Chi tiết: San lấp, lấp trũng mặt bằng	4312
69.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
70.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751

71.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
72.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
73.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	CÔNG TY TNHH DRAGONA UTO		Đường Kỳ Đồng kéo dài, đoạn từ đường Trần Thủ Độ đến Quốc lộ 10 (đường tránh S1), Xã Phú Xuân, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	11.000.000.000	55,000	1001183012	
2	ĐÀO QUANG LINH	Việt Nam	Số 118 Ngô Quyền, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	4.500.000.000	22,500	035095001738	
3	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	Việt Nam	Dốc Lã, Xã Yên Thường, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.250.000.000	11,250	001185017327	
4	NGUYỄN MINH CHÂU	Việt Nam	Số 118 Ngô Quyền, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.250.000.000	11,250	001195032806	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐÀO QUANG LINH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/01/1995

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 035095001738

Ngày cấp: 16/01/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 118 Ngô Quyền, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 118 Ngô Quyền, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội